BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 – 2030	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65 /QĐ-BCĐCTMTQG	*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ–XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1014/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021— 2030;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc – Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ngân hàng chính sách xã hội;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, BCĐCTMTQG (3b). 135

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ
Trương Hòa Bình

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH
TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO
DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN
NÚI GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021

của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai hiệu quả, kịp thời Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về Công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (*sau đây gọi tắt là Đề án tổng thể*); Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*);

b) Tăng cường công tác chỉ đạo từ Trung ương tới địa phương; phân công rõ trách nhiệm, nội dung, công việc của từng thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời giữa các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đặt ra trong năm 2021 của Đề án tổng thể và Chương trình.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cần triển khai trong năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương; xác định nội dung công việc gắn với trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và phát huy vai trò

chủ động, tích cực của các Bộ ngành, địa phương, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết 120/2020/QH14.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thành viên Ban chỉ đạo Trung ương và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (*sau đây gọi tắt là* các Bộ, cơ quan Trung ương), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021 như sau:

1. Hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình; thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định đầu tư Chương trình theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo ở các cấp theo quy định của pháp luật về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản điều hành quản lý, văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện Chương trình và một số nội dung của Đề án tổng thể (*Phụ lục I kèm theo*).

4. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến đến các tổ chức, cá nhân liên quan và người dân về Chương trình và một số nội dung của Đề án tổng thể.

5. Tham mưu, đề xuất các giải pháp huy động, đa dạng hóa các nguồn lực thực hiện Chương trình, nhất là nguồn vốn ODA và huy động thêm nguồn vốn từ xã hội hóa, đóng góp hợp pháp của cộng đồng để bổ sung cho Chương trình.

6. Chú trọng công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình và một số nội dung của Đề án tổng thể; báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện Chương trình năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương theo nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục I, II kèm theo.

2. Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện từng nhiệm vụ trong Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

3. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo kết quả, tiến độ thực hiện và tình hình triển khai các nội dung trong Chương trình công tác

năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương.

4. Ủy ban Dân tộc lựa chọn một số địa phương để chỉ đạo tổ chức thực hiện mô hình điểm ở các cấp tỉnh, huyện, xã; thường xuyên báo cáo, đánh giá sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện để rút ra các bài học kinh nghiệm, xác định điểm mạnh, điểm yếu, thuận lợi, khó khăn để kịp thời điều chỉnh, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình và một số nội dung của Đề án bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, thống nhất trên phạm vi cả nước.

5. Trân trọng đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp với các Bộ, cơ quan Trung ương triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giám sát, tổng hợp kiến nghị của nhân dân, khảo sát sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện Chương trình và một số nội dung của Đề án; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thành viên, tạo đồng thuận xã hội và nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

6. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc thực hiện tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình gắn với tập huấn, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức chuyên môn các cấp về kinh tế tập thể và hỗ trợ các hợp tác xã phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa chủ lực có quy mô lớn, tạo sức lan tỏa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

7. Các Bộ, cơ quan Trung ương được giao chủ trì các dự án thành phần, tiểu dự án trong dự án thành phần thuộc Chương trình và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương:

- Căn cứ chức năng quản lý, nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao phối hợp với Ủy ban Dân tộc khẩn trương hoàn thiện các nhiệm vụ, nội dung liên quan đến Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc tổ chức điều hành, hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công quản lý trong Chương trình.

Trường hợp có phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ủy ban Dân tộc làm đầu mối tổng hợp, báo cáo và đề xuất giải pháp trình Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

DANH MỤC NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030)

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1	Hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 gửi Hội đồng thẩm định Nhà nước	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Tháng 7/2021	Báo cáo khả thi, báo cáo giải trình; Dự thảo Quyết định
2	Xây dựng tiêu chí, định mức, nguyên tắc phân bổ vốn thực hiện chương trình trong trung hạn và hàng năm	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Tháng 7/2021	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
3	Chuẩn bị phục vụ Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Luật Đầu tư công.	Đ/c Trần Quốc Phương - Phó TB Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ KHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban Dân tộc và các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Tháng 7/2021	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
4	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Tháng 9/2021	Văn bản thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ
5	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt*	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên Môi trường và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/ văn bản hướng dẫn
6	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 2. Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.*	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/ văn bản hướng dẫn
7	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 3. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát*	Đồng chí Trần Thanh Nam, Thứ trưởng Bộ Nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển	Ủy ban Dân tộc, Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương	Tháng 8/2021	Thông tư/ văn bản hướng dẫn

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.	nghiệp và Phát triển nông thôn - Thành viên Ban Chỉ đạo	nông thôn	và các bộ, ngành, địa phương liên quan		
8	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 4. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc.*	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/ văn bản hướng dẫn
9	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 5. Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.*	Đ/c Phạm Ngọc Thưởng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo – TV Ban Chỉ đạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động TBXH và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn
10	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.*	Đ/c Trịnh Thị Thủy, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – TV Ban Chỉ đạo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
11	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.*	Đ/c Nguyễn Thanh Long, Bộ trưởng Bộ Y tế - Thành viên Ban chỉ đạo	Bộ Y tế	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn
12	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*	Đ/c Bùi Thị Hòa, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam - Thành viên Ban chỉ đạo	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn
13	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù*	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn
14	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện *Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu*	Đ/c Hầu A Lềnh - Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và các bộ,	Tháng 8/2021	Thông tư/văn bản hướng dẫn

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.	nhiệm UBDT		ngành, địa phương liên quan		
15	Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi cho Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030	Đ/c Đào Minh Tú, Phó Thống đốc thường trực Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Thành viên	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách Xã hội và các bộ, ngành địa phương liên quan	Quý IV/2021	Nghị định của Chính phủ
16	Ban hành Thông tư quy định về quản lý, sử dụng nguồn vốn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi DTTS giai đoạn 2021-2030	Đ/c Đỗ Hoàng Anh Tuấn, Phó Trưởng ban Chỉ đạo - Thứ trưởng Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban Dân tộc; các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan và các địa phương.	Quý III/2021	Thông tư hướng dẫn
17	Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có nội dung cơ chế đặc thù cho triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia	Đ/c Trần Quốc Phương - Phó TB Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ KHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban Dân tộc và các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Quý IV/2021	Nghị định của Chính phủ

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030					
18	Thông tư hướng dẫn quy trình đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030	Đ/c Hầu A Lềnh – Phó TB Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Chủ nhiệm UBDT	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính Các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan	Quý IV/2021	Thông tư hướng dẫn
19	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, cơ chế, phương án huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 phù hợp với đặc thù vùng đồng bào DTTS và miền núi	Đ/c Trần Quốc Phương - Phó TB Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ KHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan và các địa phương.	Quý III/2021	

Phụ lục II

PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN THEO DÕI VÀ CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn
1	Đ/c Hầu A Lềnh	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương	Hà Giang, Đắc Lắk, Sơn La
2	Đ/c Trần Quốc Phương	Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương	Tuyên Quang, Yên Bái
3	Đ/c Đỗ Hoàng Anh Tuấn	Thứ trưởng Bộ Tài chính, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương	Thái Nguyên, Bắc Kạn
4	Đ/c Cao Huy	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Đắk Nông, Gia Lai
5	Đ/c Lê Văn Thanh	Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Hậu Giang, Cần Thơ
6	Đ/c Trần Thanh Nam	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Cà Mau, Sóc Trăng
7	Đ/c Trịnh Thị Thủy	Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Thanh Hóa, Nghệ An
8	Đ/c Nguyễn Thanh Long	Bộ trưởng Bộ Y tế, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Khánh Hòa, Ninh Thuận

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn
9	Đ/c Triệu Văn Cường	Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Quảng Trị, Thừa Thiên Huế
10	Đ/c Phạm Công Tạc	Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Kon Tum, Lâm Đồng
11	Đ/c Đào Minh Tú	Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Phú Thọ, Bắc Giang
12	Đ/c Trần Quý Kiên	Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Quảng Nam, Quảng Ngãi
13	Đ/c Lê Anh Tuấn	Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Hà Tĩnh, Quảng Bình
14	Đ/c Nguyễn Văn Sinh	Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Kiên Giang, Bạc Liêu
15	Đ/c Cao Quốc Hưng	Thứ trưởng Bộ Công Thương, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Vĩnh Phúc, Hòa Bình
16	Đ/c Phạm Ngọc Thưởng	Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Lạng Sơn, Quảng Ninh
17	Đ/c Phạm Anh Tuấn	Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Lai Châu, Điện Biên
18	Đ/c Vũ Hải Sản	Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bình Thuận

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn
19	Đ/c Đặng Hoàng Oanh	Thứ trưởng Bộ Tư pháp – Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Tây Ninh
20	Đ/c Lương Tam Quang	Thứ trưởng Bộ Công an, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bình Định, Phú Yên
21	Đ/c Trương Thị Ngọc Ánh	Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Hồ Chí Minh, Đồng Nai
22	Đ/c Nguyễn Ngọc Bảo	Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bà Rịa- Vũng Tàu, Vĩnh Long
23	Đ/c Nguyễn Anh Tuấn	Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bình Phước
24	Đ/c Đinh Khắc Đính	Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Trà Vinh
25	Đ/c Bùi Thị Hòa	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	An Giang, Đồng Tháp
26	Đ/c Dương Quyết Thắng	Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Lào Cai